

KẾT QUẢ GIÁM ĐỊNH TÊN KHOA HỌC CỦA BỘ CÁNH CỨNG HẠI CÂY DỪA VÀ CÂY CAU KIỂNG TRẮNG Ở VÙNG ĐỒNG BẰNG SÔNG CỬU LONG

NGUYỄN XUÂN NIÊM

Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Kiên Giang

LÊ XUÂN HUỆ

Viện Sinh thái và Tài nguyên sinh vật

Được phát hiện ở thị xã Sa Đéc, tỉnh Đồng Tháp bộ cánh cứng hại cây dừa *Brontispa* sp1. và bộ cánh cứng hại cây cau kiểng trắng *Brontispa* sp2. lan dần ra các tỉnh miền Nam, sau đến các tỉnh miền Trung và miền Bắc nước ta. Loài côn trùng này không những hại lá của cây dừa (*Cocos nucifera* L.) và cây cau kiểng trắng (*Roystonea regia* (H. B. K.) Cook) mà còn hại nhiều loài cây khác thuộc họ Cau (Arecaceae) [4]. Một số tác giả đã nghiên cứu đặc điểm hình thái và biện pháp phòng trừ chúng [3, 5] nhưng việc giám định chính xác tên khoa học của chúng thì chưa được thực hiện. Vì vậy, trong công trình này, chúng tôi đưa ra kết quả giám định tên khoa học của loài bộ cánh cứng hại cây dừa và bộ cánh cứng hại cây cau kiểng trắng, cũng như cung cấp thêm đặc điểm hình thái của chúng.

I. PHƯƠNG PHÁP NGHIÊN CỨU

1. Mẫu vật nghiên cứu

+ 15 cá thể đực và 15 cá thể cái của bộ cánh cứng thu được trên cây dừa (*Cocos nucifera* L.).

+ 15 cá thể đực và 15 cá thể cái của bộ cánh cứng thu được trên cây cau kiểng trắng (*Roystonea regia* (H. B. K.) Cook).

Các mẫu vật do Nguyễn Xuân Niêm thu được ở tỉnh Kiên Giang vào tháng 9 năm 2006.

2. Phương pháp

- Mổ, tách và làm tiêu bản phần phụ sinh dục đực và phần phụ sinh dục cái của hai nhóm bộ cánh cứng này.

- Mô tả hình thái ngoài và phần phụ sinh dục

đực của hai nhóm bộ cánh cứng (thực hiện dưới kính lúp MBC1, với độ phóng đại 7 × 8).

- Dựa vào tài liệu của Kimoto 1999 [2] và một số tác giả khác [1] để xác định tên khoa học của chúng.

II. KẾT QUẢ VÀ THẢO LUẬN

1. Vị trí phân loại của bộ cánh cứng hại cây dừa và cây cau kiểng trắng

Bộ cánh cứng hại cây dừa và cây cau kiểng trắng thuộc:

Bộ Cánh cứng Coleoptera.

Họ Cánh cứng ăn lá Chrysomelidae.

Phân họ sâu gai Hispinae.

Giống *Brontispa* Sharp, 1904.

Loài *Brontispa longissima* (Gestro), 1885.

Syn. *Oxycephala longissima* Gestro, 1885; Kimoto, 1999. Bull. Comp. Stud: Int. Cult. Soc. Kurume Univ., 23: 59 - 159.

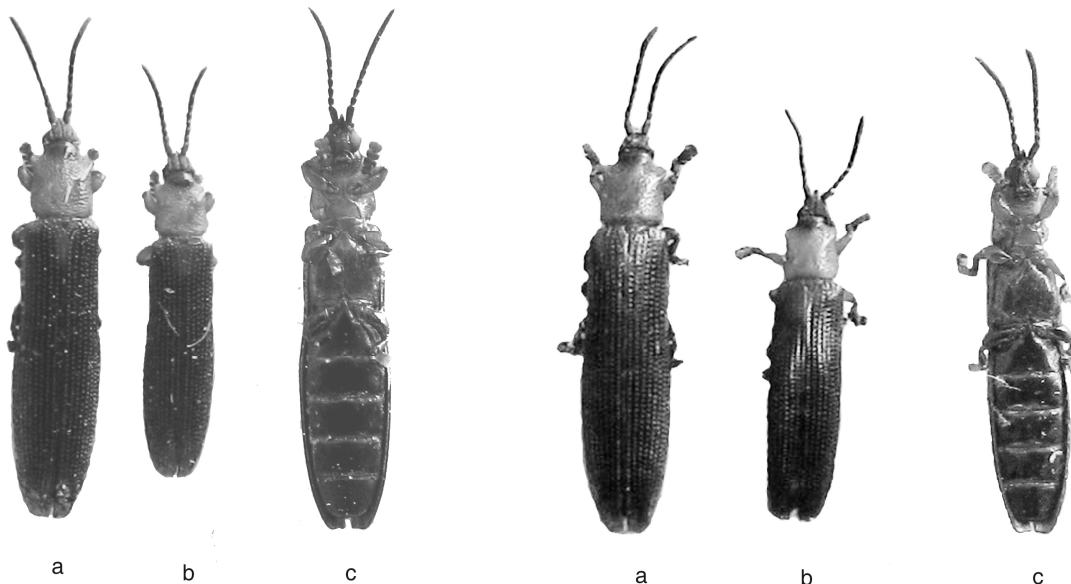
2. Thảo luận về sự đồng nhất vị trí phân loại (*Brontispa longissima* (Gestro), 1885) của hai đối tượng nghiên cứu

Tiến hành đo kích thước cơ thể của 15 cá thể đực và 15 cá thể cái thu được trên cây dừa; 15 cá thể đực và 15 cá thể cái thu được trên cây cau kiểng trắng (xem bảng).

Mô tả: Cơ thể của chúng thon dài. Con cái: chiều dài của cơ thể 7,6 - 8,4 mm, chiều rộng của cơ thể 1,6 - 2,6 mm. Con đực: chiều dài của cơ thể 8 - 9,6 mm, chiều rộng của cơ thể 2 - 2,8 mm.

Kích thước của các phần cơ thể của *Brontispa longissima* (Gestro), 1885

Các phần của cơ thể	Bộ cánh cứng hại cây dứa (mm)		Bộ cánh cứng hại cây cau kiểng trắng (mm)	
	Con đực	Con cái	Con đực	Con cái
Chiều dài của râu đầu	2,2 - 2,6	2,5 - 2,7	2,1 - 2,8	2,7 - 3,1
	2,47 ± 0,14	2,54 ± 0,08	2,5 ± 0,20	2,9 ± 0,13
Chiều rộng của râu đầu	0,15 - 0,21	0,19 - 0,20	0,18 - 0,2	0,18 - 0,22
	0,19 ± 0,01	0,19 ± 0,01	0,2 ± 0,01	0,2 ± 0,01
Chiều dài của tấm lưng ngực trước	1,5 - 1,6	1,5 - 1,7	1,6 - 1,8	1,6 - 1,7
	1,5 ± 0,04	1,62 ± 0,07	1,7 ± 0,01	1,7 ± 0,05
Chiều rộng của tấm lưng ngực trước	1,5 - 1,6	1,5 - 1,7	1,6 - 1,9	1,6 - 1,8
	1,56 ± 0,05	1,66 ± 0,08	1,7 ± 0,01	1,7 ± 0,06
Chiều dài của cánh cứng	6,3 - 6,6	6,7 - 7,1	6,4 - 7,0	7,7 - 8,4
	6,44 ± 0,11	6,98 ± 0,14	6,5 ± 0,22	7,9 ± 0,32
Chiều rộng của cánh cứng	9,0 - 9,5	1,0 - 1,3	1,1 - 1,5	1,3 - 1,5
	0,92 ± 0,02	1,20 ± 0,12	1,3 ± 0,13	1,4 ± 0,06
Chiều dài của cơ thể	7,6 - 8,0	8,2 - 8,6	8,0 - 8,8	9,5 - 9,9
	7,82 ± 0,01	8,45 ± 0,15	8,2 ± 0,25	9,6 ± 0,2
Chiều rộng của cơ thể	1,8 - 1,9	2,0 - 2,6	2,2 - 2,8	2,6 - 2,9
	1,82 ± 0,05	2,41 ± 0,22	2,5 ± 0,20	2,7 ± 0,10



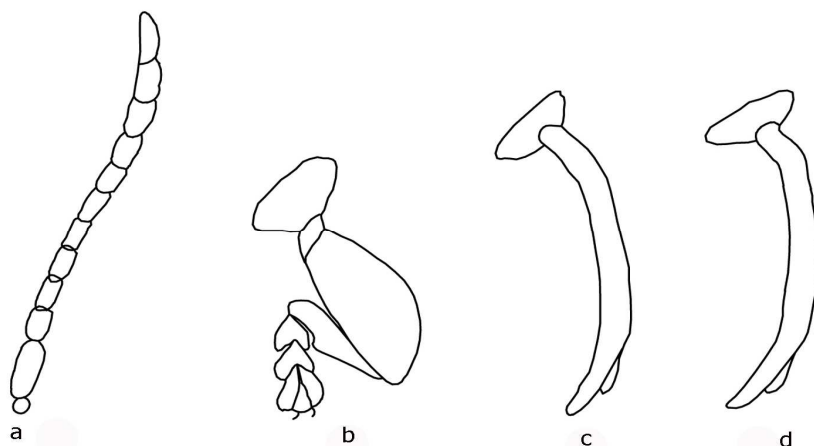
Hình 1. Bộ cánh cứng thu được trên cây dứa

- 1a. cơ thể của con cái (mặt lưng)
1b. cơ thể của con đực (mặt lưng)
1c. cơ thể của con cái (mặt bụng)

Hình 2. Bộ cánh cứng thu được trên cây cau kiểng trắng

- 2a. cơ thể của con cái (mặt lưng)
2b. cơ thể của con đực (mặt lưng)
2c. cơ thể của con cái (mặt bụng)

Nhìn vào bảng, ta thấy kích thước của cơ thể và của các bộ phận của các cá thể đực và các cá thể cái thu được trên cây cau kiểng trắng đều lớn hơn kích thước của các cá thể đực và các cá thể cái thu được trên cây dừa. Kích thước của các cá thể cái lớn hơn kích thước của các cá thể đực (hình 1c). Râu đầu hình sợi, có 11 đốt; đốt I có chiều dài lớn hơn chiều rộng và lớn hơn chiều dài của các đốt còn lại; đốt cuối cùng có vuốt nhọn (hình 3a). Chiều dài và chiều rộng của tám lưng ngực trước bằng nhau, có nhiều chấm lõm nhỏ. Mảnh tam giác cánh hình tam giác, bằng phẳng. Trên mỗi cánh cứng, có 8 hàng dọc chấm lõm. Ba đôi chân đều có đốt đùi (hình 3b). Các đốt ống của các chân ngắn và hẹp hơn đốt đùi. Bàn chân có bốn đốt; đốt thứ 4 nhỏ và hẹp, nằm giữa hai thùy của đốt thứ 3, đốt thứ 4 có 2 vuốt nhỏ và nhọn; các đốt thứ 1, 2, 3 có lông mịn. Phần phụ sinh dục đực của bộ cánh cứng hại cây dừa và bộ cánh cứng hại cây cau kiểng trắng giống nhau (hình 3c, 3d). Phần phụ sinh dục cái của bộ cánh cứng hại cây dừa và bộ cánh cứng hại cây cau kiểng trắng cũng không có gì khác biệt. Râu có màu từ nâu đến đen; đầu có màu đen. Tám lưng ngực trước có màu vàng đến màu nâu. Chân màu nâu. Phần gốc của cánh cứng có màu nâu đến đen, phần còn lại của cánh cứng có màu đen. Mặt bụng của các tám bụng có màu đen.



Hình 3. a. râu đầu; b. chân; c. phần phụ sinh dục đực của bộ cánh cứng thu được trên cây dừa; d. phần phụ sinh dục đực của bộ cánh cứng thu được trên cây cau kiểng trắng.

III. KẾT LUẬN

Việc nghiên cứu các đặc điểm của 2 nhóm bộ cánh cứng thu được trên cây dừa và trên cây cau kiểng trắng cho thấy chúng chỉ khác nhau về kích thước còn các đặc điểm hình dạng, màu sắc cũng như cấu tạo của các bộ phận khác, đặc biệt là phần phụ sinh dục đực đều giống nhau. Vì vậy, có thể kết luận rằng chúng cùng là một loài có tên khoa học là *Brontispa longissima* (Gestro), 1885 (Coleoptera: Chrysomelidae: Hispinae).

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. **Howard F. W., Moore D. and R. Abad,** 2001: Insect of palms. ISBN: 0851993265:

83 - 101.

2. **Kimoto S.,** 1999: Bull. Comp. Stud. Int. Cult. Soc. Kurume Univ., 23: 59 - 159.
3. **Nguyễn Xuân Niệm, Nguyễn Xuân Khôi,** 2001: Tạp chí Bảo vệ thực vật, 3: 43 - 45.
4. **Phạm Thị Thuỳ,** 2002: Kết quả nghiên cứu bộ hại dừa *Brontispa* sp. và khả năng sử dụng nấm *Metarhizium anisopliae* để trừ bộ hại ở một số tỉnh thuộc đồng bằng sông Cửu Long năm 2000 - 2002. Báo cáo tại Hội nghị khoa học của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.
5. **Phạm Thị Thuỳ và cs.,** 2005: Báo cáo khoa học Hội nghị côn trùng toàn quốc lần thứ 5: 504-513. Nxb. Nông nghiệp, Hà Nội.

**RESULT OF THE SPECIES IDENTIFICATION OF THE LEAF BEETLES
DAMAGING *COCOS NUCIFERA* L. AND *ROYSTONEA REGIA* (H. B. K.) COOK,
IN THE MEKONG DELTA**

NGUYEN XUAN NIEM, LE XUAN HUE

SUMMARY

Studying the morphological characteristics of the leaf beetles damaging *Cocos nucifera* L. and *Roystonea regia* (H. B. K.) Cook in the Mekong delta, we have noticed that the body sizes of leaf beetles on *Roystonea regia* were bigger than those of *Cocos nucifera*. Because their colour, their striato-punctates on antennae, their elytra, their pronotum, their abdomen and their male-female genitalia were not different so we recognized that the leaf beetles on the above mentioned plants were the same species *Brontispa longissima* (Gestro), 1885 (Coleoptera: Chrysomelidae: Hispinae).

Ngày nhận bài: 13-10-2006

TIN BUỒN

Tạp chí Sinh học vô cùng thương tiếc báo tin:

GS.TSKH. LÊ XUÂN TÚ

Nguyên Phó Tổng biên tập Tạp chí Sinh học,
đã từ trần ngày tháng năm 2006.

Lễ tang đã được cử hành ngày tháng năm
2006,
an táng tại

Tạp chí Sinh học xin chân thành chia buồn cùng
gia quyến.

**Hội đồng biên tập
Tạp chí Sinh học**